TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đồng Văn Dũng
Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Đặng Văn Phú
Bà Lò Thị Doanh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Thào Thị Nhung - Thư ký Toà án Nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:*** Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn M**, sinh ngày 04/02/1991 tại huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Pá Bon, xã Nậm Pì, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Mảng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Sìn Thị T, sinh năm 1970; có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1995 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 42/2016/HSST, ngày 19/7/2016, Lò Văn M bị Tòa án Nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 38; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 08 (tám) tháng 04 (bốn) ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng Điều 227 Bộ luật hình sự năm 1999 trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính, thi hành xong khoản án phí và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt).*

2. Họ và tên: **Điêu Văn N,** sinh ngày 20/6/1974 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú, chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Chiềng Chăn 3, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Điêu

Văn N, sinh năm 1945 và bà Lò Thị Q, sinh năm 1945; có vợ là Lò Thị L, sinh năm 1976 và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt).*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lò Thị L, sinh năm 1976. Địa chỉ: Bản Chiềng Chăn 3, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 19/7/2023, Điêu Văn N điều khiển xe mô tô BKS: 25B1 - 857.57 đến nhà Lò Văn M, trú tại bản Pá Bon, xã Nậm Pì, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, rủ đi lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn tìm mua Heroine để sử dụng. Đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, M và N gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, qua trao đổi M và N nhờ người đàn ông này mua hộ Heroine, người đàn ông này đồng ý. M lấy 700.000 đồng đưa cho N để N đưa cho người đàn ông này mua hộ 600.000 đồng và trả công cho người đàn ông này 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông này đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho N 01 gói Heroine, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh. Mua được Heroine, N đưa cho M cầm rồi điều khiển xe mô tô chở M đi về. Trên đường về cả hai dừng lại vào bụi cây bên đường, M lấy một ít Heeroine ra cho cả hai sử dụng (M sử dụng bằng hình thức trích, N sử dụng bằng hình thức hít). Sử dụng xong, M gói lại như cũ và dùng thêm một mảnh nilon màu trắng gói thêm bên ngoài, M cất gói Heroine vào túi áo khoác bên trái đang mặc, rồi N điều khiển xe mô tô chở M đi về. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, khi M và N đi về đến địa phận bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang thu giữ gói Heroine trên và 01 xe mô tô BKS: 25B1 - 857.57 của N.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn M, Điêu Văn N gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 38, ngày 20/7/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn M, Điêu Văn N có khối lượng: 2,30 gam.* Tại bản Kết luận giám định số 908/KL-KTHS, ngày 23/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *01 (Một) Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma tuý và tiền chất.*

Vật chứng của vụ án gồm: Thu giữ của Lò Văn M, Điêu Văn N 01 gói Heroine có tổng khối lượng 2,30 gam (đã trích 0,15 gam gửi giám định, còn lại 2,15 gam); 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 (một) xe mô tô, mang nhãn hiệu

Honda Wave & màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 25B1 - 857.57, có số khung RLHJA3921MY426830, số M JA39E2452043 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn M số 011965 mang tên Điêu Văn N, địa chỉ bản Chiềng Chăn 3, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Các vật chứng còn lại của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N. Xử phạt bị cáo Lò Văn M từ 30 tháng đến 36 tháng tù; xử phạt bị cáo Điêu Văn N từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 2,15 gam Heroine; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave & màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 25B1 - 857.57 (xe đã qua sử dụng). 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe M mang tên Điêu Văn N là tài sản hợp pháp của bị cáo N, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Nhùn.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lò Thị L trình bày: Khi chồng chị là Điêu Văn N sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 85757 của gia đình để thực hiện hành vi phạm tội, chị không biết, chiếc xe là tài sản chung của chị và bị cáo N, tại phiên tòa chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho chị.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 19/7/2023, tại bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Lò Văn M và Điêu Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 2,30 gam, với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang thu giữ.

Các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi cố ý tàng trữ 2,30 gam Heroine để cùng nhau sử dụng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Nhùn truy tố các bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét về vai trò đồng phạm trong vụ án thấy rằng, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên đều phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[4] Về Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về Nhân thân: Bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N đều sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn của tỉnh Lai châu. Các bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chịu khó làm ăn, lao động sản xuất mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy. Bị cáo Điêu Văn N chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lò Văn M có N thân xấu, năm 2016 đã bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản"; mặc dù đã được xoá án tích nhưng bằng bản án và thông qua công tác tuyên truyền, phổ

biến giáo dục của địa phương các bị cáo biết rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy sử dụng cho nhu cầu không chính đáng của bản thân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo Điêu Văn N thuộc diện hộ nghèo, bản thân các bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định; các bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 2,15 gam Heroine; vỏ phong bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe M nhãn hiệu Honda Wave & màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 25B1 - 85757; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn M số 011965 mang tên Điêu Văn N là tài sản hợp pháp của bị cáo N, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tại phiên tòa chị Lò Thị L (vợ bị cáo N) đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave & màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 25B1 - 85757. Hội đồng xét xử xét thấy, chiếc xe mô tô nêu trên là phương tiện bị cáo Điêu Văn N sử dụng vào việc phạm tội. Việc trả lại chiếc xe nói trên cho chị Lò Thị L là trái với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên không có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo N thuộc diện hộ nghèo; tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Do đó, Hội đồng xét xử miễn cho các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nậm Nhùn về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N khai nhờ người đàn ông mua hộ ma túy, kết quả điều tra không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều

tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của M và N, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Nậm Nhùn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N;

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn M 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Điêu Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày 20/7/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vỏ bì sau khi mở niêm phong và 2,15 gam Heroine được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành.

Tịch thu hoá giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave & màu sơn xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 25B1 - 857.57 có số khung RLHJA3921MY426830, số M JA39E2452043 (xe đã qua sử dụng). 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn may số 011965 mang tên Điêu Văn N thu giữ của bị cáo N.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho các bị cáo Lò Văn M, Điêu Văn N mỗi bị cáo 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm nhùn;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Nậm nhùn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nậm nhùn
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Văn Dũng